

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai Năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 13346/KH-UBND ngày 29/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Căn cứ Kế hoạch số 4501/KH-SGDĐT ngày 08/11/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2025 của ngành GD&ĐT tỉnh Đồng Nai, Sở GD&ĐT xây dựng kế hoạch thực hiện năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của chính quyền, sự tham gia tích cực của các đoàn thể trong các đơn vị, trường học đối với việc thực hiện công tác bình đẳng giới trong lĩnh vực GD&ĐT.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu của kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 trong ngành GD&ĐT, góp phần thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội và thực hiện thành công Chiến lược trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng kế hoạch năm 2022 cần bám sát chỉ tiêu của Chiến lược và tình hình thực tế của các đơn vị, trường học; đề xuất và tổ chức thực hiện các giải pháp cụ thể, khả thi, huy động các nguồn lực đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Lồng ghép giới vào quá trình xây dựng, triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của đơn vị, trường học một cách phù hợp, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TRỌNG TÂM THỰC HIỆN NĂM 2022

1. Mục tiêu 1: Thực hiện công tác thông tin, truyền thông về bình đẳng giới; phòng, chống ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Chỉ tiêu 1: 100% nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành GD&ĐT được tiếp cận kiến thức về bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe, sức khỏe sinh sản, xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình; trên 95% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Chỉ tiêu 2: 100% tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể các đơn vị, trường học được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới trong đơn vị.

- Chỉ tiêu 3: 100% các trường học triển khai thực hiện hiệu quả Bộ quy tắc ứng xử trong trường học, xây dựng văn hóa học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng chống bạo lực học đường.

2. Mục tiêu 2: Thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị

- Chỉ tiêu 1: Duy trì tỷ lệ 50% cán bộ nữ tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ Sở nhiệm kỳ 2020-2025.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ nữ cán bộ, giáo viên được quy hoạch tạo nguồn cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở các phòng Sở, các trường học, các đơn vị trực thuộc đạt từ 21% trở lên trong tổng số cán bộ được quy hoạch. Trên 66% các trường mầm non, trên 42% các trường phổ thông và đơn vị trực thuộc có cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý là nữ.

3. Mục tiêu 3: Thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực GD&ĐT

- Chỉ tiêu 1: Lồng ghép, tích hợp nội dung về giới, bình đẳng giới vào hoạt động dạy học, giáo dục trong các trường phổ thông.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt từ 90%. Tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt từ 80%.

- Chỉ tiêu 3:

+ Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sĩ đạt từ 35%; tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 21%.

+ Tỷ lệ nữ cán bộ quản lý và nữ công chức, viên chức trong diện quy hoạch được đào tạo lý luận chính trị trình độ trung cấp trở lên đạt 35%. Tỷ lệ nữ cán bộ, giáo viên tham gia các chương trình bồi dưỡng về quản lý nhà nước, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đạt từ 21% trở lên so với tổng số người được cử đi đào tạo, bồi dưỡng. 100% nữ đại biểu HĐND các cấp, nữ cán bộ quản lý, lãnh đạo trường học, đơn vị trực thuộc được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và chuyên môn, nghiệp vụ; 100% nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành GD&ĐT được học tập các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác thông tin, truyền thông về bình đẳng giới; phòng, chống ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bình đẳng giới; về vị trí, vai trò của phụ nữ trong lĩnh vực GD&ĐT, trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội cho cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, học viên các đơn vị, trường học bằng các hình thức đa dạng, phong phú, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế (*cấp phát tài liệu, tổ chức các hoạt động truyền thông, hội thi, hội thảo, thực hiện chuyên mục phát thanh học đường, sử dụng mạng xã hội, ...*).

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh, học viên các đơn vị, trường học Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Phòng, chống mua bán người, ...; các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật của Đảng, Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; các kiến thức, kỹ năng về phòng ngừa, ứng phó với bạo lực gia đình, bạo lực học đường, bạo lực trên cơ sở giới để tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành các chính sách, quy định pháp luật về giới, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới,...

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2022 (từ ngày 15/11/2022 - 15/12/2022).

- Lồng ghép nội dung phòng, chống mua bán người vào các chương trình tuyên truyền, hoạt động giáo dục ngoại khóa về phòng, chống tội phạm, phòng, chống tệ nạn xã hội, bảo vệ trẻ em tại các đơn vị, trường học.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng, chống bạo lực và xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; đẩy mạnh công tác giáo dục kỹ năng sống theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh và sở GD&ĐT.

2. Thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị

- Tăng cường trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể trong việc bảo đảm tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trong các cấp ủy Đảng, các đơn vị, trường học; chỉ đạo, thực hiện lồng ghép giới trong chính sách phát triển nguồn nhân lực, công tác tổ chức cán bộ; xác định chỉ tiêu đào tạo, tuyển dụng, cơ cấu, bổ nhiệm, đảm bảo cơ cấu hợp lý công chức, viên chức nữ tham gia lãnh đạo, quản lý ở các phòng thuộc Sở, các trường học và đơn vị trực thuộc.

- Phát hiện, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ nữ trẻ có năng lực được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị; quan tâm đối tượng cán bộ nữ trong công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ quản lý, lãnh đạo giai đoạn 2021- 2025.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị góp phần xóa bỏ các định kiến, quan niệm không phù hợp về vai trò của nam và nữ trong đời sống xã hội và gia đình; đánh giá đúng vai trò, vị trí và năng lực

của phụ nữ trong đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các đơn vị, trường học.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, những quy định về độ tuổi đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm tại các đơn vị.

4. Thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực GD&ĐT

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả về lồng ghép giới, bình đẳng giới trong các chính sách, chương trình, kế hoạch của ngành giáo dục; xây dựng cơ sở dữ liệu có tách biệt giới tính, dân tộc ở các cấp học, bậc học.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của đồng bào dân tộc về giá trị, tầm quan trọng của việc biết chữ nhằm tạo điều kiện cho trẻ em được đi học và hoàn thành chương trình phổ cập tiểu học. Tổ chức thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục dân tộc, các chế độ ưu tiên, khuyến khích dành cho học sinh dân tộc, giáo viên công tác tại các trường dân tộc nội trú, vùng có nhiều đồng bào dân tộc sinh sống trên địa bàn tỉnh. Huy động các nguồn lực, thực hiện sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, chính quyền địa phương, Hội khuyến học, Trung tâm học tập cộng đồng, các tổ chức, đoàn thể và lực lượng liên quan trong việc tuyên truyền, vận động, huy động trẻ em dân tộc tham gia học tập để hoàn thành chỉ tiêu phổ cập giáo dục tiểu học đối với trẻ em dân tộc thiểu số.

- Rà soát thực trạng học sinh bỏ học, học sinh chưa bao giờ đến trường; phối hợp với chính quyền, Hội Khuyến học, Trung tâm học tập cộng đồng, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, tác động nhằm thay đổi nhận thức của cha mẹ, cộng đồng đối với việc cho trẻ em, nhất là trẻ em gái, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, dễ bị tổn thương, trẻ ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn được đi học và học lên cao; khuyến khích, huy động trẻ em, học sinh trong độ tuổi phổ cập giáo dục đến trường. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác phổ cập giáo dục các cấp học. Tham mưu chính quyền các cấp xây dựng và thực hiện chế độ đãi ngộ phù hợp đối với cán bộ, giáo viên, học sinh học tập, công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; có các hình thức động viên, khen thưởng, ghi nhận, tôn vinh kịp thời đối với sự đóng góp và tinh thần vượt khó của học sinh, cán bộ, giáo viên các đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục.

- Tiếp tục tuyên truyền, động viên, thực hiện hiệu quả các chế độ, chính sách hỗ trợ, khuyến khích nữ cán bộ, giáo viên tham gia học tập, đào tạo để tăng nhanh tỷ lệ phụ nữ được đào tạo sau đại học (*Thạc sĩ, Tiến sĩ*).

- Tiếp tục tổ chức và cử cán bộ, công chức, viên chức nữ tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành GD&ĐT; các lớp tập huấn, phổ biến kiến thức về bình đẳng giới, các chủ trương, chính sách, cơ chế, pháp luật về phụ nữ và công tác phụ nữ.

5. Tiếp tục kiện toàn bộ máy, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ

- Tiếp tục kiện toàn Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các đơn vị, trường học; tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền về công tác phụ nữ và bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác bình đẳng giới và sự phối hợp liên ngành góp phần thúc đẩy các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho nữ cán bộ, công chức, viên chức và đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong toàn ngành.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch từ nguồn kinh phí được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ cho hoạt động của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ Sở GD&ĐT; từ ngân sách Nhà nước và các nguồn vận động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng thuộc Sở căn cứ nội dung kế hoạch và chức năng, nhiệm vụ, tham mưu lãnh đạo Sở GD&ĐT triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của kế hoạch.

- Giao Văn phòng Sở-Thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ (VSTBPN) ngành GD&ĐT là đầu mối trong việc tham mưu, xây dựng, triển khai, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm 2022 của toàn ngành; phối hợp các đơn vị liên quan để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra theo kế hoạch; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Thường trực Ban VSTBPN tỉnh (Sở Lao động-Thương binh và Xã hội) theo quy định.

- Giao Phòng Tổ chức cán bộ: Tham mưu, triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ nữ nhằm đạt các chỉ tiêu đã đề ra trong kế hoạch.

- Giao Phòng Nghiệp vụ 1, Nghiệp vụ 2: Tham mưu việc lồng ghép kiến thức về giới và bình đẳng giới trong bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên; triển khai thực hiện hiệu quả công tác giáo dục về giới, bình đẳng giới, vấn đề sức khỏe sinh sản trong các nhà trường; tổ chức thực hiện đạt các chỉ tiêu về phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở đã đề ra.

- Giao Phòng Thanh tra: Tham mưu việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về Bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và các vấn đề liên quan.

- Giao Phòng Tài chính- Kế hoạch: Tham mưu, hướng dẫn việc sử dụng kinh phí đối với các hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ và các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch theo các quy định pháp luật hiện hành.

2. Ban VSTBPN các Phòng GD&ĐT, các trường THPT và các đơn vị trực thuộc Sở GD&ĐT căn cứ tình hình thực tiễn, chủ động xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch của đơn vị. Báo cáo kết quả thực hiện năm 2022 về Ban VSTBPN ngành GD&ĐT qua Văn phòng Sở (email: thixuyen.vp@dongnai.edu.vn) **trước ngày 15/11/2022** để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giao đoạn 2021-2025 của ngành GD&ĐT tỉnh Đồng Nai trong năm 2022, đề nghị các đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. / *al*

Nơi nhận:

- Thường trực Ban VSTBPN tỉnh (Sở Lao động, Thương binh và Xã hội);
- Các Phòng GD&ĐT, trường THPT và đơn vị trực thuộc;
- Ban Giám đốc và Trưởng phòng các phòng thuộc Sở GD&ĐT;
- Ban Thường vụ CĐN;
- Lưu: VT, VSTBPN. *h*

KT. **GIÁM ĐỐC**

